

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 163/2020/HS-ST

Ngày: 03/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Th Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Hương

2. Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Quý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 137/2020/TLHS-ST ngày 28 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Phương T ; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1980; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hữu Ph (chết) và bà: Nguyễn Thị H (chết); Bị cáo có chồng và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 24/02/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm tính từ ngày tuyên án, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo đóng án phí ngày 17/4/2012 (bản án số 41/2012/HSPT).

- Ngày 09/9/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 12 tháng tù giam, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo chấp hành xong án phát tù ngày 27/6/2014, đóng án phí ngày 19/12/2013 (Bản án số 344/2013/HS-ST).

- Ngày 21/11/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, bị cáo chưa chấp hành án (Bản án số 264/2018/HS-ST).

- Ngày 16/6/2020 bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tổng hợp với hình phạt 01 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” của bản án số 264/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 05/5/2018 đến ngày 14/5/2018, hình phạt chung bị cáo phải thi hành là 03 năm 11 tháng 21 ngày tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án (Bản án số 46/2020/HS-ST) (bản án chưa có hiệu lực pháp luật).

Bị cáo tại ngoại được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú

Bị cáo Nguyễn Thị Phương T có mặt tại phiên tòa

Người tham gia tố tụng khác:

Bị hại: Anh Lê Văn Ng, sinh năm 1983

Địa chỉ: thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Trần Văn Hồng Th, sinh năm 1982

Địa chỉ: quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Công ty TNHH thương mại H

Địa chỉ: Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Quốc Ch, sinh năm 1971

Địa chỉ: quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 26/10/2018, Nguyễn Thị Phương T điều khiển xe mô tô biển số 52H6-2948 từ nhà số 135/25, khu phố 3C, phường Thạnh Lộc, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đến quận Thủ Đức tìm các cửa hàng buôn bán để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Khi đến khu vực ngã tư Thủ Đức, T thấy xe ô tô biển số: 51C7-788.54 đang giao bia và trên xe có dán số điện thoại của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại H (gọi tắt là công ty Hoa Tr) nên T gọi điện thoại theo số điện thoại trên thì gặp anh Trần Quốc Ch là thủ kho công ty Hoa Tr, T đặt “50 thùng bia Tiger lon, 10 thùng bia Heineken lon, 70 két bia Tiger chai” hẹn giao đến đường Nguyễn Bá Luật, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức, sau khi giao hàng xong thì Th toán tiền. Sau khi điện thoại đặt bia, T đến cửa hàng T, địa chỉ số Tô Vĩnh D, Khu phố , phường L, quận Thủ Đức gặp anh Trần Văn Hồng Th là chủ cửa hàng và nói có số lượng bia lon cần bán với giá rẻ nên anh Th đồng ý mua. Nói chuyện với anh Th xong, T đến đường Nguyễn Bá Luật, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức chờ xe ô tô của công ty Hoa Tr đến giao hàng.

Anh Trần Quốc Ch không biết ý đồ của Nguyễn Thị Phương T, nên yêu cầu anh

Lê Văn Ng là tài xế chịu trách nhiệm chở “50 thùng bia Tiger lon, 10 thùng bia Heineken lon, 70 két bia Tiger chai” đi giao cho T và nhận tiền về. Khi T gặp anh Ng trên đường Nguyễn Bá Luật, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức thì T nói giao số bia đến cửa hàng T và điều khiển xe dẫn anh Ng đi. Khi đi đến cửa hàng T, T yêu cầu anh Ng giao 50 thùng bia Tiger lon, 10 thùng bia Heineken lon có tổng giá trị 19.359.978 đồng, còn 70 két bia Tiger chai T nói với anh Ng chở đến đường Nguyễn Bá Luật, phường Bình Thọ, quận Thủ Đức chờ T để giao tiếp bia chai rồi sẽ trả tiền luôn một lần. Anh Ng tin lời nên xuống xe giao 50 thùng bia Tiger lon, 10 thùng bia Heineken lon rồi điều khiển xe chở bia đi, T ở lại gặp anh Th lấy tiền bán bia đã thỏa thuận là 18.400.000 đồng nhưng do anh Th không đủ tiền mặt nên đưa cho T 1.730.000 đồng và T mua 26 hộp sữa, gồm 12 lon sữa bột EnSure 900g, 10 lon sữa bột Fiso 900g, 4 lon sữa bột PediaSure 1,6kg để trừ số tiền còn lại là 16.520.000 đồng rồi T lên xe tẩu thoát. Trên đường tẩu thoát, T bán số sữa nói trên cho một người đàn ông không rõ lai lịch lấy số tiền 12.000.000 đồng.

Anh Ng điều khiển xe ô tô chở số bia còn lại đến đường Nguyễn Bá Luật thì không liên lạc được với T nên quay lại cửa hàng T thì được anh Th cho biết đã trả tiền số bia mà anh Ng giao cho T. Biết bị lừa, anh Ng đến Công an phường Linh Chiểu trình báo.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã đưa Nguyễn Thị Phương T về làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Nguyễn Thị Phương T khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 50 thùng bia Tiger lon, 10 thùng bia Heineken lon (không thu hồi được do cửa hàng T đã bán).

- 12 lon sữa bột EnSure 900g, 10 lon sữa bột Fiso 900g, 4 lon sữa bột PediaSure 1,6kg (không thu hồi được).

Tại bản Cáo trạng số 146/CT-VKS ngày 22/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương T về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị Phương T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố. Bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu và kết luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Phương T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt: Nguyễn Thị Phương T từ: 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Bị cáo không tranh luận hoặc bào chữa gì, lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào

kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Vì mục đích vụ lợi, trong ngày 26/10/2018, tại nhà số, đường Tô Vĩnh D, Khu phố , phường L, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Thị Phương T đã đưa ra các thông tin không có thật là T mua hàng hóa làm anh Lê Văn Ng tin tưởng giao hàng hóa là 50 thùng bia Tiger lon, 10 thùng bia Heineken lon cho Nguyễn Thị Phương T, sau đó T đem bán cho anh Trần Văn Hồng Th lấy số tiền 1.730.000 đồng và 12 lon sữa bột EnSure 900g, 10 lon sữa bột Fiso 900g, 4 lon sữa bột PediaSure 1,6kg rồi tẩu thoát.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 2260/CV-HĐĐGTSTTHS ngày 12/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Thủ Đức kết luận: 10 thùng bia lon hiệu Heineken có giá trị 3.759.998 đồng, 50 thùng bia lon hiệu Tiger có trị giá 15.599.980, tổng cộng 19.359.978 đồng

Với hành vi đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thị Phương T đã phạm vào tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với Trần Văn Hồng Th là người mua tài sản của bị cáo Nguyễn Thị Phương T nhưng không biết tài sản do T phạm tội mà có nên không đủ căn cứ xử lý hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đối với bản án hình sự sơ thẩm số 264/2018/HS-ST ngày 21/11/2018, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù giam về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án, bị cáo chưa chấp hành án, tuy nhiên hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của bị cáo tại bản án số 264/2018/HS-ST nêu trên được bị cáo thực hiện vào các ngày 20/4/2018 và ngày 04/5/2018 và được xét xử vào ngày 21/11/2018 sau khi bị cáo thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại lần truy tố này là ngày 26/10/2018, do đó không thuộc trường hợp tái phạm để tính tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo đã liên tiếp thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong một thời gian và bị xét xử bằng nhiều bản án.

Bản án số 264/2018/HS-ST ngày 21/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Thuận

An, tỉnh Bình Dương đã được tổng hợp tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 16/6/2020 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh và đến nay bản án số 46/2020/HS-ST chưa có hiệu lực pháp luật. Do đó không tổng hợp hình phạt đối với bị cáo trong bản án này, khi các bản án có hiệu lực pháp luật việc tổng hợp hình phạt của các bản án sẽ được thực hiện theo quy định chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra bị hại anh Lê Văn Ng không yêu cầu bồi thường và tại phiên tòa hôm nay bị hại vắng mặt nên để bảo đảm quyền lợi cho bị hại, cần giành cho bị hại quyền được khởi kiện bị cáo để yêu cầu bồi thường thiệt hại khi có yêu cầu bằng một vụ kiện khác.

- Đối với chiếc xe mô tô có biển số 52H6-2948 và chiếc điện thoại di động bị cáo T sử dụng làm phương tiện để lừa đảo chiếm đoạt tài sản, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã bán không thu hồi được.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phương T phạm tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

2- Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3- Giành cho bị hại Lê Văn Ng được quyền khởi kiện bị cáo để yêu cầu bồi thường thiệt hại khi có yêu cầu bằng một vụ kiện khác.

4- Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Thị Phương T chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc

bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Th Lâm